TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 726/2018/HS-PT
Ngày: 07-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các thẩm phán: Bà **Đặng Thị Thanh Huyền**

Bà **Nguyễn Thị Xuân Thu**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Minh Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Mai Chi** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình S phúc thẩm thụ lý số 719/2018/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Lê Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình S sơ thẩm số: 86/2018/HS-ST ngày 03 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

LÊ VĂN S, sinh ngày 24/6/1972 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn K T, xã K L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Nguyễn Thị P và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền S: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

**** Bị hại không có kháng cáo:***

Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1950; nơi cư trú: thôn K T, xã K L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 09/06/2017 Lê Văn S cùng ông Lê Văn C, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị Ph, bà Hoàng Thị T, bà Dương Thị T, bà Nguyễn Thị G đều ở thôn K T, xã K L đang ngồi tại ven đường gom của đường Quốc lộ 18 thuộc cánh đồng Vua của thôn K T để chờ máy gặt lúa thì chồng bà H là ông Nguyễn Văn T đi xe máy đem theo một con dao và 03 bao tải đến để chở thóc về. Do có nghi ngờ bà H có quan hệ bất chính với Lê Văn S từ trước, thấy bà H để các bao thóc mới tuốt của nhà mình đè vào đống cọc của S ở ria đường nên ông T tỏ thái độ khó chịu, hai bên lời qua tiếng lại rồi cãi chửi nhau, ông T chạy ra xe máy cầm con dao và một chiếc đòn gánh chạy đến chỗ S nói: "Hôm nay tao chém chết mày". Thấy vậy, S bỏ chạy qua lán của nhà chị Nguyễn Thị B thấy có chiếc cuốc, S liền cầm cuốc chạy lại để đánh nhau với ông T. S khua ngang chiếc cuốc làm con dao và đòn gánh mà ông T đang cầm rơi xuống đất, S ném bỏ chiếc cuốc, lao đến cầm được chuôi con dao, ông T cũng lao vào nắm được phần lưỡi dao, hai bên giằng co qua lại. S giằng được dao rồi dùng phần sống dao khua vào cẳng chân trái ông T nhiều lần, ông T dùng tay đỡ thì bị dao cứa vào tay làm chảy máu. Thấy ông T bị chảy máu nhiều, S không đánh nữa mà cầm dao đi về nhà rồi sau đó giao nộp cho Công an xã K L, còn ông T được đưa đi bệnh viện điều trị.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 711 ngày 17/08/2017 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của ông T như sau:

- Nhiều vết sẹo vết thương phần mềm: 04%.
- Đứt gân ngón II tay trái ảnh hưởng nhiều: 06%
- Đứt gân ngón III, ngón IV tay trái ảnh hưởng ít: 03%
- Hiện chưa đánh giá được mức độ di chứng mất chức năng vận động các ngón II, III, IV do tổn thương gân cơ các ngón gây ra.

Nhiều kH năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12% (Tính theo phương pháp cộng lùi).

Tại phiên tòa ngày 12/01/2018 ông T yêu cầu được giám định bổ sung thương tích vì bàn tay trái của ông không co duỗi được các ngón tay.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 93/TTPY ngày 01/02/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận thương tích:

- Sẹo vết thương phần mềm (Giữ nguyên như Bản kết luận giám định số 711/TTPY): 04%.

- Đứt gân ngón II tay trái hiện di chứng cứng các khớp liên đốt (Thay thế Bản kết luận giám định số 711/TTPY): 11%

- Đứt gân ngón III tay trái hiện di chứng cứng các khớp liên đốt (Thay thế Bản kết luận giám định số 711/TTPY): 07%

- Đứt gân ngón IV tay trái hiện di chứng cứng các khớp liên đốt (Thay thế Bản kết luận giám định số 711/TTPY): 06%

Nhiều kH năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 25% (Hai mươi lăm phần trăm). Tính theo phương pháp cộng lùi.

Về trách nhiệm dân S: Ông Nguyễn Văn T yêu cầu Lê Văn S phải bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích, tiền gây tổn hại sức khỏe, tổng cộng là 15.642.358 đồng. Ngày 21/11/2017 Lê Văn S đã bồi thường đủ cho ông T.

Sau khi đi giám định bổ sung, ông T yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp cho ông chi phí giám định, thuê xe đi giám định, tổn hại tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe với tổng số tiền là 11.990.000 đồng.

Tại bản án hình S sơ thẩm số 86/2018/HS-ST ngày 03 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đã quyết định:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, xử phạt: Lê Văn S 30 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/7/2018 bị cáo Lê Văn S có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo với lý do bị cáo đang mắc bệnh hen xuyễn; bị cáo là lao động chính đang phải nuôi 03 con nhỏ và mẹ già.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt Lê Văn S từ 24 đến 27 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn S tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, kết luận giám định, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 09/6/2017, tại đường gom quốc lộ 18 thuộc cánh đồng Vua của thôn K T, xã K L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, do ông Nguyễn Văn T có nghi ngờ vợ mình quan hệ bất chính với Lê Văn S dẫn đến hai bên xô xát mà Lê Văn S đã thực hiện hành vi dùng con dao phay là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Nguyễn Văn T vào bàn tay trái, cẳng chân trái với tỷ lệ thương tích là 25%. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn S đã bị Toà án cấp sơ thẩm căn cứ vào quy định của Nghị quyết số

41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội đã xét xử về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn S xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục phần lớn hậu quả gây ra cho người bị hại; nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền S, phạm tội lần đầu; bị hại có lỗi đã quyết định mức hình phạt 30 tháng tù đối với bị cáo Lê Văn S về tội *"Cố ý gây thương tích"* là phù hợp. Tuy nhiên buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội là không cần thiết, bởi lẽ bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội; người bị hại có lỗi lấy hung khí mang theo đuổi đánh bị cáo trước; người bị hại cũng đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi ba con còn nhỏ cùng mẹ già và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn S, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới S giám sát và giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành con người có ích cho xã hội.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] Bị cáo kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: **Lê Văn S 30** *(Ba mươi)* tháng tù,

cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **60** *(Sáu mươi)* tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm **07/11/2018** về tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Giao bị cáo Lê Văn S cho UBND xã K L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: bị cáo Lê Văn S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn;*
- *Công an huyện Sóc Sơn;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh